

CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH THÂN YÊU

Thời gian thực hiện: 4 tuần, Từ ngày 28/10/2024 đến ngày 22/11/2024

Tên nhóm lớp: 5 tuổi D1

Thông tin về nhóm lớp: số lượng trẻ: 31 trẻ

Số giáo viên/nhóm lớp: 02 GV;

Tên giáo viên: Nguyễn Thị Mai, Nguyễn Thị Hương

I. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng

Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
1 - TỔ CHỨC ĂN		
MT1. Trẻ được ăn theo chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường.	- Nhu cầu năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 – 55% nhu cầu cả ngày: 615 – 726 Kcal.	- Hoạt động ăn: Hướng dẫn trẻ trộn đều thức ăn với cơm. Động viên trẻ ăn hết xuất, nhai kỹ, ăn thêm nước canh và rau đủ xuất ăn, đảm bảo nhu cầu dinh dưỡng của trẻ
MT2. Trẻ được ăn đủ bữa ăn: 1 bữa chính và 1 bữa phụ đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định.	- Ăn một bữa chính vào buổi trưa và một bữa phụ vào buổi chiều. - Ăn theo thực đơn, ăn đủ khẩu phần và cân đối về dưỡng chất. + Năng lượng phân phối cho các bữa ăn: Bữa ăn buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp từ 15% đến 25% năng lượng cả ngày. + Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu: Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần. Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 25% -	- Hoạt động ăn : Tổ chức cho trẻ ăn đủ 2 bữa, một bữa chính, một bữa phụ. Động viên trẻ ăn hết xuất. Ăn đủ xuất ăn cho mỗi trẻ : cơm, canh và thức ăn mặn, đặc biệt những trẻ ăn chậm. Những trẻ ăn nhanh ăn nhiều, cô theo dõi hạn chế động viên trẻ ăn đủ xuất không ăn quá nhiều, không tốt cho sức khỏe, dẫn đến béo phì, duy dinh dưỡng.

	35% năng lượng khẩu phần Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 52% - 60% năng lượng khẩu phần.	
MT3. Trẻ được uống nước đầy đủ, đảm bảo vệ sinh	- Uống đủ nước: khoảng 1,6 – 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn).	- Hoạt động ăn : giới thiệu món ăn (món canh) động viên trẻ ăn rau và canh để cung cấp đủ vitamin và nước - Trong ngày Gv Lấy đủ nước uống cho trẻ (nước sạch đảm bảo vệ sinh). Nhắc nhở trẻ uống nước trong ngày (có thể sau mỗi hoạt động), uống khi khát. Giáo dục trẻ nên uống nước lọc, uống nước hoa quả, hạn chế uống nước ngọt, không uống sữa thay nước hàng ngày.
MT4. Trẻ được ăn đúng thực đơn.	- Ăn đúng thực đơn hàng ngày, thực đơn theo tuần, theo mùa. - Ăn cơm thường, thức ăn băm nhỏ (xay), đa dạng các loại thức ăn theo mùa.	- Hoạt động ăn : Theo dõi thức ăn của trẻ đúng với thực đơn của nhà trường hàng ngày và theo mùa. Tham gia đề xuất chế biến món ăn được xay nhỏ, đa dạng món ăn (nếu cần).
2 – TỔ CHỨC NGỦ		
MT5. Trẻ được ngủ trưa đúng giờ, đủ giấc và an toàn.	- Ngủ trưa đúng, đủ giờ (150 phút: từ 11h30 – 13h45).	- Hoạt động ngủ : Tổ chức cho trẻ ngủ, chuẩn bị chỗ ngủ cho trẻ thông thoáng, sạch, mát và yên tĩnh. Cùng trẻ kê giường ngủ (giường lưới nhẹ), sắp xếp chỗ ngủ khoa học, dễ đi lại, dễ theo dõi trẻ trong quá trình ngủ. Xử lý các tình huống kịp thời (Những trẻ có biểu hiện về sức khỏe cho trẻ nằm ở chỗ dễ quan sát) + Đảm bảo trẻ ngủ đủ giấc từ 11h30 đến

		13h45. Những trẻ khó ngủ được sắp xếp nằm gần nhau để cô dễ quan sát và nhắc nhở động viên trẻ ngủ cùng thời điểm, không nói chuyện ảnh hưởng đến bạn khác. Mở nhạc không lời nhẹ nhàng giúp trẻ dễ ngủ hơn.
3 - VỆ SINH		
MT 6. Trẻ được đảm bảo vệ sinh cá nhân ở lớp.	Vệ sinh cá nhân đúng cách: - Rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... - Rửa mặt - Đi vệ sinh đúng nơi quy định.	- Hoạt động vệ sinh: Tổ chức cho trẻ rửa tay trước khi ăn, sau khi hoạt động ngoài trời, rửa tay bằng xà phòng và rửa tay theo 6 bước. + Nhắc và tạo thói quen cho trẻ rửa tay bằng xà phòng sau khi đi vệ sinh + hướng dẫn và tạo thói quen cho trẻ lau mặt, lau mặt khi bẩn và cách lau miệng sạch sau khi ăn + Hướng dẫn và tạo thói quen cho trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định (đúng vị trí và đúng nhà vệ sinh bé trai, bé gái) đảm bảo vệ sinh chung, xả nước sau khi đi vệ sinh, giữ gìn môi trường sạch sẽ.
MT 7. Trẻ được chăm sóc, nuôi dưỡng trong môi trường đảm bảo vệ sinh:	- Vệ sinh môi trường: + Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. + Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải: ngày/lần	- Hoạt động vệ sinh trong ngày, hàng tuần: + Vệ sinh lau nhà, quét dọn lớp, cọ rửa nhà vệ sinh hàng ngày + Luộc khăn, cốc vào thứ 6 hàng tuần, lau tủ và đồ chơi, cửa lớp, ban công, vào thứ 5 hàng tuần, chăm sóc cây xanh hàng ngày (phân công trẻ trực nhật tưới

		cây) + Hướng dẫn trẻ cất gọn đồ chơi sau mỗi lần chơi. Sử dụng đồ dùng cẩn thận và cất đồ dùng đúng nơi quy định (ca, cốc, khăn lau mặt) + bỏ rác và hướng dẫn thói quen cho trẻ bỏ rác đúng nơi quy định, sử dụng thùng rác có nắp đậy + Hướng dẫn trẻ sử dụng tiết kiệm nước và giữ nguồn nước sạch không vất rác hay chất bẩn vào nguồn nước
4 - CHĂM SÓC SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN		
MT 8. Trẻ được chăm sóc sức khỏe định kỳ. Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi.	- Khám sức khỏe định kỳ 02 lần/năm (tháng 09 và 03). Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi 03 lần/ năm (tháng 9, tháng 12 và tháng 3). - Phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì.	- Theo dõi, cân đo (hàng tháng) cho 2 trẻ béo phì và 1 trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân . - Tuyên truyền với phụ huynh về dinh dưỡng của trẻ qua tin nhắn zalo, trao đổi trực tiếp... + Tăng, giảm khẩu phần ăn cho trẻ , bổ sung các loại thực phẩm chứa nhiều vitamin và chất béo... + PH mang thêm sữa cho trẻ uống
MT 9. Trẻ được phòng tránh các dịch bệnh xảy ra tại trường lớp. Tiêm chủng theo quy định.	- Phòng tránh các bệnh thường gặp (tay chân miệng, các dịch bệnh theo mùa: cúm A,B, bệnh thủy đậu...). - Tiêm chủng: uống các loại VTM, tiêm chủng theo chương trình của Y tế.	- Vệ sinh môi trường hàng tuần, lau coloraminB khi cần thiết. Tuyên truyền với các bậc phụ huynh về cách phòng tránh dịch bệnh khi cần thiết và tiêm phòng cho trẻ đầy đủ. Tuyên truyền qua bảng tuyên truyền của lớp và nhóm zalo bằng các hình ảnh và thông điệp.

MT 10. Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn.	- Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp như: tai nạn do sắc nước; do chấn thương; do ngạt trong khi ngủ; do dị ứng thức ăn, do điện giật...	- Theo dõi trẻ khi chơi và khi tham gia các hoạt động, phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ. Loại bỏ các nguy cơ gây tai nạn thương tích như: Chuẩn bị chỗ chơi cho trẻ an toàn, sạch, bằng phẳng, kiểm tra thiết bị ngoài trời trước khi cho trẻ chơi, không cho trẻ chơi các vật sắc nhọn, không chứa nước trong các chậu thùng đầy, kiểm tra các thiết bị điện đảm bảo an toàn hàng ngày, không cho trẻ tiếp xúc gần các thiết bị điện. - Theo dõi trẻ trong quá trình ăn, ngủ đảm bảo an toàn cho trẻ khi ở trường. - Giáo dục và theo dõi trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành quăng ném đồ chơi.
--	---	---

II. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức giáo dục

Lĩnh vực phát triển GD	Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
Phát triển thể chất	MT15: Trẻ biết ném và bắt bóng bằng 2 tay từ khoảng cách xa 4m. (CS3)	- Ném trúng đích nằm ngang; - Tung bóng lên cao vào bắt bóng; Tung, đập bắt bóng tại chỗ.	- Hoạt động học: * Thẻ dục: VĐCB: Ném xa bằng 2 tay
	MT18: Trẻ biết: Đập và bắt bóng bằng 2 tay. (CS10)	- Đập và bắt bóng bằng 2 tay; Đi và đập bắt bóng bằng 2 tay.	- Hoạt động học: - VĐCB:- Ném và bắt bóng với người đối diện khoảng cách 4m - Chơi ngoài trời: Trò chơi vận động: ném xa, bắt xa, đi và đập bóng

	MT20: Trẻ có thể: Chạy 18m trong khoảng thời gian 5 -7 s. (CS12)	- Chạy 18m trong khoảng thời gian 10 giây. - Chạy chậm khoảng 100-120 m	- Hoạt động học: Thẻ dục: VĐCB: Chạy theo hướng thẳng 18m - Hoạt động ngoài trời: TCVĐ: mèo đuổi chuột
	MT26: Trẻ biết phối hợp tay mắt trong vận động	- Tung bóng lên cao và bắt bóng - Tung, đập bóng tại chỗ, đi và đập bắt bóng - Ném xa, Ném trúng đích bằng 1 tay, 2 tay - Chuyển bắt bóng qua đầu và chân	- Hoạt động học: * Thẻ dục: VĐCB: Ném xa bằng 1 tay
	MT36: Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi qui định, biết đi xong dội, giặt nước cho sạch	- Đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách.	- Hoạt động vệ sinh: Nhắc trẻ vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách.
	MT37: Biết che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp. (CS17)	- Nhận biết một số hành động văn minh, lịch sự biết che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp	- Hoạt động trò chuyện buổi sáng: Trò chuyện về các hành động văn minh và giữ gìn vệ sinh cơ thể: Tại sao phải che miệng khi hắt hơi và ho - Hoạt động mọi lúc mọi nơi: Hướng dẫn trẻ cách che miệng khi hắt hơi, ho
	- MT 40: Trẻ không chơi ở những nơi mất vệ sinh, nguy hiểm.(CS2)	- Nhận biết và phòng tránh những nơi nguy hiểm như ao, hồ, sông, suối, ổ điện, khu vực bếp ga.... những nơi không an toàn, phân biệt được nơi bẩn, sạch và mất vệ sinh như khu rác thải... chơi ở nơi sạch và an toàn.	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi: Cho trẻ biết những nơi nguy hiểm không nên đến gần. Không chơi ở những khu vực mất vệ sinh

Phát triển nhận thức	MT47: Trẻ biết phân loại một số đồ dùng thông thường theo chất liệu công dụng (CS96)	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng - Phân loại đồ dùng, đồ dùng, đồ chơi theo 2-3 dấu hiệu.	- Hoạt động học: KPKH: Tìm hiểu một số đồ dùng trong gia đình
	MT60: Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính, công việc hàng ngày của các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình	- Các thành viên trong gia đình, nghề nghiệp của bố mẹ ; Sở thích của các thành viên trong gia đình; quy mô gia đình (Gia đình nhỏ, gia đình lớn). Nhu cầu gia đình, địa chỉ gia đình	- Hoạt động học: *KPXH: Tìm hiểu về Họ hàng gia đình bé. - Hoạt động trò chuyện buổi sáng: trò chuyện với trẻ về các thành viên trong gia đình. Công việc, giới tính và sở thích của mọi người trong gia đình bé
	MT61: Trẻ nói được địa chỉ gia đình mình (số nhà, đường phố, thôn, xóm) số điện thoại(nếu có)... khi được hỏi trò chuyện	- Địa chỉ gia đình mình (số nhà, đường phố, thôn, xóm) số điện thoại..	- Hoạt động học: *KPXH: Trò chuyện về ngôi nhà thân yêu của bé
	MT68: Trẻ có thể kể được một số địa điểm công cộng gần gũi nơi trẻ sống. (CS97)	- Những đặc điểm nổi bật của trường, lớp mầm non, công viên, siêu thị	- Hoạt động trò chuyện buổi sáng: trò chuyện với trẻ về đặc điểm của siêu thị nơi gia đình hay đến để mua sắm, công viên nơi bé hay được bố mẹ đưa đến chơi. cách phòng tránh không bị lạc...
	MT70: Trẻ có thể nhận biết con số phù hợp với số lượng trong phạm vi 10. (CS104) thông qua các hoạt động trải nghiệm và qua phần mềm kidsmart.	- Đếm trong phạm vi 10, đếm theo khả năng, - Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10 nhận biết chữ số trong phạm vi 10; - Ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng	- Hoạt động học: LQVT: Đếm đến 6, nhận biết nhóm có 6 đối tượng, nhận biết số 6

		ngày (số nhà, số điện thoại, biển số xe, ..) - Chơi các trò chơi trong phần mềm Kismart – Ngôi nhà toán học của Mille	- Hoạt động chiều: + Chơi trong ngôi nhà toán học của millie: Căn phòng: Ngôi nhà chuột (T1) + Chơi trong ngôi nhà toán học của Millie: Căn phòng: Ngôi nhà chuột (T2)
	MT72: Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm	- Gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm	- Hoạt động học: LQV Toán Gộp các đối tượng trong phạm vi 6 - Chơi ở góc học tập: Chơi lô tô, chữ số, gộp các đối tượng trong phạm vi 6
Phát triển ngôn ngữ	MT85: Trẻ nghe hiểu nội dung truyện, thơ, đồng dao ca dao phù hợp với độ tuổi. (CS64)	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đối, hò, vè phù hợp với độ tuổi	- Hoạt động học: + Thơ: "Em yêu nhà em", + Đồng dao: "Tập tầm vông". - Hoạt động theo ý thích buổi chiều: Đọc thơ "Giữa vòng gió thơm"; đóng kịch "Ba cô gái". Ôn bài hát bài thơ, ca dao, đồng dao truyện theo chủ đề. - Góc sách: Đọc ca dao, đồng dao. làm sách tranh về chủ đề. - Hoạt động chiều: Cho trẻ hoạt động ở phòng thư viện.
	MT105: Trẻ có thể nhận biết ý nghĩa một số kí hiệu, biểu tượng trong cuộc sống. (CS82)	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (đồ dùng cá nhân, nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông....) - Nhận biết các nhãn hàng	- Hoạt động theo ý thích buổi chiều: Cho trẻ sử dụng sách bé làm quen với chữ cái, toán - Hoạt động mọi lúc mọi nơi: Trò chuyện về các bảng tin của lớp, các bản tin đó nội dung gì, giới thiệu về các kí hiệu trong lớp, và các khu vực khác...

		hóa.	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi: Hướng dẫn trẻ nhận biết các kí hiệu nhà vệ sinh lớp, nhà vệ sinh chung của trường, nhận biết các cảnh báo nguy hiểm... - Hoạt động góc phân vai: trò chơi bán hàng
	MT108: Trẻ biết chữ viết có thể đọc và thay cho lời nói. (CS86)	- Nhận dạng các chữ cái - Hiểu rằng có thể dùng tranh ảnh, chữ viết, số, ký hiệu... để thay thế cho lời nói. - Trẻ hiểu rằng chữ viết có ý nghĩa và con người dùng chữ viết với nhiều mục đích khác nhau	- Hoạt động học: Làm quen với chữ cái e,ê. LQCC: u, ư - Chơi ở góc sách: T/c Tìm chữ cái e,ê, tô chữ e, ê. Điền chữ cái trong từ. + Chọn sách, xem và “đọc” sách về gia đình + Làm truyện tranh về gia đình của bé. + S- u tìm tranh ảnh các kiểu nhà khác nhau, các phòng trong nhà.
	MT154: Trẻ nhận ra giai điệu (vui, êm dịu, buồn) của bài hát hoặc bản nhạc (CS99) thông qua các hoạt động trải nghiệm và qua phần mềm kidsmart.	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc. - Chơi các trò chơi trong phần mềm Kidsmart – Thế giới sôi động 1- Thingkin Thing (Oảnga Banga, Toony Loon, Các bạn chim, Các hình khối Blox bay, các khối cầu Blox bay)	- Hoạt động theo ý thích: Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề - Hoạt động chiều: + Chơi trong ngôi nhà những đồ vật biết nghĩ: Căn phòng: Ban nhạc Oranga Banga (T1) + Hoạt động cùng chơi của căn phòng Ban nhạc Oranga Banga
	MT154: Trẻ nhận ra giai điệu (vui, êm dịu, buồn) của bài hát hoặc bản nhạc (CS99) thông qua các hoạt động trải nghiệm và qua phần mềm	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc.	* Hoạt động học: - Vận động: “Cả nhà thương nhau” - Nghe hát: “Chỉ có một trên đời” - TC: Tai ai tinh * Hoạt động theo ý thích: Biểu diễn văn nghệ

	kidsmart.	- Chơi các trò chơi trong phần mềm Kidsmart – Thế giới sôi động 1- Thingkin Thing (Oảnga Banga, Toony Loon, Các bạn chim, Các hình khối Blox bay, các khối cầu Blox bay)	cuối chủ đề * Hoạt động chiều: - Chơi trong ngôi nhà những đồ vật biết nghĩ: Căn phòng: Ban nhạc Oranga Banga (T1) - Hoạt động cùng chơi của căn phòng Ban nhạc Oranga Banga
Phát triển thẩm mỹ	MT156: Hát đúng giai điệu, bài hát trẻ em (CS 100)	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	- Hoạt động theo ý thích: Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề - Hoạt động học: Âm nhạc + Dạy hát: "Nhà của tôi" + Nghe hát: Ru con. + Trò chơi: "Tai ai tinh" - Hoạt động học: Âm nhạc Dạy hát: “Múa cho mẹ xem” Nghe hát: “Bàn tay mẹ” TCÂN : “ Ai nhanh nhất”. - Góc âm nhạc: Biểu diễn các bài hát về gia đình
	- MT 157: Trẻ biết sử dụng các vật liệu khác nhau để làm một sản phẩm đơn giản.(CS102).	- Lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm.	- Hoạt động học: * U`DPP Steam: Thiết kế tủ treo quần áo
	MT163: Trẻ biết tô màu kín, không chòem ra ngoài đường viền các hình vẽ (CS6)	- Tô đồ theo các nét vẽ, hình vẽ không chòem ra ngoài	- Chơi ở góc nghệ thuật: Vẽ, Tô màu vẽ tranh gia đình...

	MT164: Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm của mình	- Đặt tên cho sản phẩm của mình	- Hoạt động học: * Tạo hình: Vẽ chân dung ng- ời thân
Phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội	MT114: Trẻ nói được một số thông tin quan trọng về bản thân và gia đình. (CS27)	- Địa chỉ nhà, số điện thoại của bố (mẹ) và gia đình - Nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố mẹ - Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình và lớp học - Điểm giống và khác nhau của mình với người khác.	- Hoạt động trò chuyện buổi sáng, mọi lúc mọi nơi: trò chuyện về Gia đình thân yêu của bé
	MT124: Trẻ biết thể hiện sự an ủi và chia vui với người thân bạn bè (CS37)	- Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn bè và người thân. - Nhận ra tâm trạng của bạn bè, người thân (buồn hay vui)	- Hoạt động học: PTTC và KNXH: “Trao gửi yêu thương” - Hoạt động mọi lúc mọi nơi: Trò chuyện về Gia đình thân yêu của bé.
	MT131: Trẻ thích chia sẻ cảm xúc, kinh nghiệm, đồ dùng đồ chơi với những người gần gũi. (CS44)	- Biết chia sẻ cảm xúc vui, buồn...với bạn bè và người thân, chia sẻ kinh nghiệm, đồ dùng đồ chơi với những người gần gũi	- Hoạt động trò chuyện buổi sáng, mọi lúc mọi nơi: Dạy trẻ biết chia sẻ niềm vui và nỗi buồn với bạn bè người thân. Cách nhận biết người thân đang buồn và nói lời chia sẻ.
	MT144: Trẻ có thói quen chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi và xưng hô lễ phép với người lớn. (CS54)	- Chào hỏi, xưng hô lễ phép với người lớn - Biết cảm ơn khi được giúp đỡ hoặc cho quà; Biết xin lỗi khi biết mình đã mắc lỗi	- Hoạt động đón trả trẻ: Dạy trẻ Biết chào lễ phép cô giáo, người thân và các bạn khi được đưa đến trường và đón về - Hoạt động mọi lúc mọi nơi: Giáo dục trẻ biết cảm ơn, xin lỗi đúng lúc

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 8: GIA ĐÌNH TÔI
(Từ ngày 28/10/2024 đến ngày 1/11/2024)

Tên nhóm lớp: 5 tuổi D1

Số lượng trẻ: 31 trẻ

Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Nguyễn Thị Mai, Nguyễn Thị Hương

Đón trẻ Thể dục sáng Trò chuyện	*Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lý, những thói quen của trẻ ở nhà. - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích. * Thể dục sáng: (Tập theo đĩa nhạc). + Đ tác hô hấp: Thổi bóng bay + Đ tác tay: Hai tay thay nhau đưa thẳng lên cao(2-8) + Đ tác chân: Đứng đưa một chân ra trước(2-8) + Đ tác bụng; Đứng quay thân sang hai bên (2-8) + Đ tác bật: Bật tiến về phía trước(2-8) + Hồi tĩnh: Thả lỏng chân tay. *Điểm danh: - Cô điểm danh trẻ đến lớp. * Trò chuyện buổi sáng: - Hướng trẻ đến sự thay đổi trong lớp (có bức tranh lớn về gia đình, có nhiều đồ dùng, đồ chơi về gđ - Đàm thoại cho trẻ kể về gia đình mình: gia đình cháu có những ai? Buổi sáng, mọi người trong gia đình cháu làm gì? Trong gia đình , mọi người sống với nhau như thế nào? - Trò chuyện với trẻ về đặc điểm của siêu thị nơi gia đình hay đến để mua sắm, công viên nơi bé hay được bố mẹ đưa đến chơi.	
Hoạt động học	Thứ 2	Thể dục:- VĐCB: Ném xa bằng 1 tay. TCVĐ: Cướp cờ
	Thứ 3	LQCC: Làm quen với chữ cái e, ê.
	Thứ 4	*PTTC và KNXH

		“Trao gửi yêu thương”
	Thứ 5	* Tạo hình: Vẽ chân dung ng- ời thân trong gia đình
	Thứ 6	Âm nhạc: Vận động: “Cả nhà thương nhau” - Nghe hát: “Chỉ có một trên đời” - TC: Tai ai tinh
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát tranh ảnh trò chuyện về gia đình. * Trò chơi vận động: - Bắt ch- ớc tạo dáng * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 3	* Hoạt động có chủ đích: - Dùng phấn vẽ các kiểu nhà trên sân tr- ờng * Trò chơi vận động: - Tìm đúng số nhà * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 4	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát các kiểu nhà xung quanh tr- ờng * Trò chơi vận động: - Chơi một số trò chơi : “Bật qua suối nhỏ” * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 5	* Hoạt động có chủ đích: - Chơi với cát, nước: vẽ hình trên cát, * Trò chơi vận động: - Chạy theo bóng * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 6	* Hoạt động có chủ đích: - Chơi vật nổi, vật chìm. * Trò chơi vận động:

		- Chơi một số trò chơi : nhảy vào ô có số * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
Hoạt động góc	<u>Góc đóng vai:</u> - Chơi gđ, nấu ăn, bác sĩ - Đóng kịch: Tích Chu, Ba cô tiên. <u>Góc xây dựng:</u> xây dựng lắp ghép các kiểu nhà, các khuôn viên vườn hoa, vườn cây. Xếp các đồ dùng gia đình. <u>Góc nghệ thuật:</u> Vẽ, tụ màu, nặn về người thân, cắt dán về gia đình, Làm đồ chơi về các đồ dùng gia đình. Nặn đồ dùng gia đình. Biểu diễn các bài hát trong chủ đề. <u>Góc sách:</u> - Đọc truyện về gia đình: Tích Chu, Ba cô gái, Hai anh em, cây khế. - Đọc các bài ca dao, tục ngữ về gia đình. Làm sách về gia đình - Tìm chữ cái e,ê <u>Góc steam:</u> Sự đổi màu của nước lá tía tô	
Ăn- ngủ - vệ sinh	- Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. + Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn cơm + Một số trẻ làm nhiệm vụ trực nhật rửa tay trước và giúp cô bày bàn ăn, + Chuẩn bị chỗ ngủ. Tổ chức cho trẻ ngủ. + Trẻ ngủ đúng giờ , đủ giấc - Vận động nhẹ ăn quà chiều	
Hoạt động chiều	- Chiều thứ 2: Chơi ở phòng học Kidsmart + Chơi trong ngôi nhà toán học của millie: Căn phòng: Ngôi nhà chuột (T1) - Chiều thứ 5: Cho trẻ hoạt động ở phòng thư viện - Ôn ca dao đồng dao theo chủ đề. - Trò chuyện về gia đình, làm tranh sách về gia đình - Xem băng hình về gia đình.	

	- Hoạt động góc theo ý thích - Biểu diễn văn nghệ-nêu gương cuối ngày-cuối tuần. - Xếp gọn gàng đồ dùng, đồ chơi.
<i>Đánh giá</i>	- Nhận xét, nêu gương bé ngoan cuối tuần. - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ chuẩn bị về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập,sức khỏe của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày. - Giáo viên thực hiện đánh giá trẻ hàng ngày

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 9: NGÔI NHÀ GIA ĐÌNH Ở

(Từ ngày 4/11/2024 đến ngày 08/11/2024)

Tên nhóm lớp: 5 tuổi D1

Số lượng trẻ: 31 trẻ

Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Nguyễn Thị Mai, Nguyễn Thị Hương

Đón trẻ	*Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lý, những thói quen của trẻ ở nhà. - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích.	
Thể dục sáng	* Thể dục sáng: (Tập theo đĩa nhạc). + Đ tác hô hấp: Thổi bóng bay + Đ tác tay: Hai tay thay nhau đưa thẳng lên cao(2-8) + Đ tác chân: Đứng đưa một chân ra trước(2-8) + Đ tác bụng; Đứng quay thân sang hai bên (2-8) + Đ tác bật: Bật tiến về phía trước(2-8) + Hồi tĩnh: Thả lỏng chân tay.	
Trò chuyện	*Điểm danh: - Cô điểm danh trẻ đến lớp. * Trò chuyện buổi sáng: - Hướng trẻ đến sự thay đổi trong lớp (có bức tranh lớn về gia đình, có nhiều đồ dùng, đồ chơi về gđ - Đàm thoại cho trẻ kể về gia đình mình: gia đình cháu có những ai? Buổi sáng, mọi người trong gia đình cháu làm gì? Trong gia đình , mọi người sống với nhau như thế nào? - Trò chuyện với trẻ về đặc điểm của siêu thị nơi gia đình hay đến để mua sắm, công viên nơi bé hay được bố mẹ đưa đến chơi.	
Hoạt động học	Thứ 2	Thể dục:- VĐCB: Ném xa bằng 2 tay TCVĐ: C- ợp cờ
	Thứ 3	* LQ với Văn học: Thơ: "Em yêu nhà em"
	Thứ 4	*KPXH:

		Trò chuyện về ngôi nhà thân yêu của bé
	Thứ 5	*LQVT: Đếm đến 6, nhận biết nhóm có 6 đối tượng, nhận biết số 6 (T1)
	Thứ 6	Âm nhạc: Dạy hát: "Nhà của tôi" <i>Nghe hát: Ru con.</i> <i>Trò chơi: "Tai ai tỉnh"</i>
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát các ngôi nhà xung quanh trường, lớp. * Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột. - Bắt chước tạo dáng * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 3	* Hoạt động có chủ đích: - Tham quan một gia đình: xem cách sắp xếp đồ dùng trong nhà.các kiểu nhà khác nhau * Trò chơi vận động: - Chạy theo bóng * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 4	* Hoạt động có chủ đích: - Đọc đồng dao, ca dao về tình cảm gia đình. * Trò chơi vận động: - Tìm đúng số nhà, nhà cháu ở đâu * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 5	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát cây cảnh, chăm sóc cây cảnh trong gia đình * Trò chơi vận động: - Chạy theo bóng * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 6	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát các ngôi nhà xung quanh trường, lớp. * Trò chơi vận động:

		- Bắt chước tạo dáng * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
Hoạt động góc	Góc xây dựng: Xây khu nhà ở của bé, lắp ghép các kiểu nhà, khuôn viên, vườn hoa, vườn cây Góc phân vai: - Chơi gia đình: mẹ con, cách chăm sóc con, Dọn dẹp nhà cửa sạch đẹp; nấu ăn; Cửa hàng: bán đồ dùng gia đình. Góc tạo hình: - Làm mô hình nhà bằng các chất liệu khác nhau - Sử dụng một số vật liệu như lá rơm, mùn cưa, đất, hộp các tông - Biểu diễn các bài hát trong chủ đề Góc khám phá khoa học - Làm sách các kiểu nhà khác nhau, các phòng trong nhà. - Phân nhóm các đồ dùng gia đình. Góc âm nhạc: Biểu diễn các bài hát về gia đình Góc sách: - Sưu tầm tranh ảnh các kiểu nhà khác nhau, các phòng trong nhà. - Chọn sách, xem và “đọc” sách về gia đình - Làm truyện tranh về gia đình của bé. - Tô chữ e, ê. Điền chữ cái trong từ. - Góc steam: Bé làm khung tranh	
Ăn- ngủ - vệ sinh	- Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. + Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn cơm + Một số trẻ làm nhiệm vụ trực nhật rửa tay trước và giúp cô bày bàn ăn, + Chuẩn bị chỗ ngủ. Tổ chức cho trẻ ngủ. + Trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc - Vận động nhẹ ăn quả chiều	
Hoạt động chiều	- Chiều thứ 2: Chơi ở phòng học Kidsmart + Chơi trong ngôi nhà toán học của Millie: Căn phòng: Ngôi nhà chuột (T2) - Chiều thứ 5: Cho trẻ hoạt động ở phòng thư viện	

	- Âm nhạc: Hát “Nhà của tôi”; Trò chơi âm nhạc: Hát các bài hát có từ: ba, mẹ, con, ông, bà. - Đọc thơ” Giữ vòng gió thơm”; đóng kịch “Ba cô gái” - Chơi theo ý thích: Xem băng hình, chơi với đồ chơi. - Cất đồ chơi đúng chỗ, sắp xếp đồ chơi gọn gàng. - Nhắc nhở trẻ quần áo gọn gàng, sạch sẽ.
	- Nhân xét, nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần. - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ chuẩn bị về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày. - Giáo viên thực hiện đánh giá trẻ hàng ngày
<i>Đánh giá</i>	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 10: ĐỒ DÙNG GIA ĐÌNH

(Từ ngày 11/11/2024 đến ngày 15/11/2024)

Tên nhóm lớp: 5 tuổi D1

Số lượng trẻ: 31 trẻ

Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Nguyễn Thị Mai, Nguyễn Thị Hương

Đón trẻ	*Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lý, những thói quen của trẻ ở nhà. - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích.	
Thể dục sáng	* Thể dục sáng: (Tập theo đĩa nhạc). + Đ tác hụ hấp: Thổi bóng bay + Đ tác tay: Hai tay thay nhau đưa thẳng lên cao(2-8) + Đ tác chân: Đứng đưa một chân ra trước(2-8) + Đ tác bụng; Đứng quay thân sang hai bên (2-8) + Đ tác bật: Bật tiến về phía trước(2-8) + Hồi tĩnh: Thả lỏng chân tay.	
Trò chuyện	*Điểm danh: - Cô điểm danh trẻ đến lớp. * Trò chuyện buổi sáng: - Trò chuyện về một số đồ dùng trong gia đình, đồ dùng trong các phòng. - Nói chuyện về nhu cầu ăn mặc trong gia đình. - Một số cách sử dụng đồ dùng an toàn. - Trò chuyện về sinh hoạt hằng ngày trong các ngày nghỉ của gia đình. - Trò chuyện về cách đón tiếp khách trong gia đình.	
Học/Chơi tập có chủ đích	Thứ 2	Thể dục: - VĐCB: Chạy theo hướng thẳng 18m - TCVĐ: Ném bóng vào rổ
	Thứ 3	*LQ Chữ cái LQVCC u,ư

	Thứ 4	KPKH: Tìm hiểu một số đồ dùng trong gia đình
	Thứ 5	*LQV Toán Gộp các đối tượng trong phạm vi 6
	Thứ 6	*UDPP Steam: Thiết kế tủ treo quần áo
<i>Chơi ngoài trời</i>	Thứ 2	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát các đồ dùng làm bằng thủy tinh, bằng sứ. Đồ dùng nhà bếp * Trò chơi vận động: - Tung bắt bóng. * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 3	* Hoạt động có chủ đích: - Giải câu đố về đồ dùng gia đình. * Trò chơi vận động: - Tung bắt bóng; * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 4	* Hoạt động có chủ đích: - Nhặt lá làm đồ dùng gia đình theo ý thích * Trò chơi vận động: - Chơi: Bóng bay * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 5	* Hoạt động có chủ đích: - Dạo quanh trường, thăm khu nấu ăn của nhà trường. * Trò chơi vận động: - Bắt chước tạo dáng * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 6	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát các ngôi nhà xung quanh trường, lớp. * Trò chơi vận động:

		- Mèo đuổi chuột * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
Hoạt động góc	Góc xây dựng: Xây khu nhà ở của Bộ, lắp ghép các kiểu nhà khuôn viên vườn hoa, vườn cây Góc phân vai: - Chơi gia đình: Dọn dẹp nhà cửa sạch đẹp; nấu ăn; Tổ chức bữa ăn cho ngày nghỉ; mua sắm đồ dùng gia đình.mẹ con, bán hàng... Góc tạo hình: - Làm mô hình nhà bằng các chất liệu khác nhau. Chắp ghép các hình tạo nên hình mới.. về nặn một số đồ dùng trong gia đình - Làm sách, về truyện về gia đình, làm album ảnh. Góc học tập: Làm mô hình nhà bằng các chất liệu khác nhau. Chắp ghép các hình tạo nên hình mới.. về nặn một số đồ dùng trong gia đình - Làm sách, về truyện về gia đình, làm album ảnh. Góc âm nhạc: Biểu diễn các bài hát về gia đình. - Góc steam: Nhà thiết kế thời trang	
Ăn- ngủ - vệ sinh	- Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. + Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn cơm + Một số trẻ làm nhiệm vụ trực nhật rửa tay trước và giúp cô bày bàn ăn, + Chuẩn bị chỗ ngủ. Tổ chức cho trẻ ngủ. + Trẻ ngủ đúng giờ , đủ giấc - Vận động nhẹ ăn quà chiều	
Hoạt động chiều	- Chiều thứ 2: Chơi ở phòng học Kidsmart + Chơi trong ngôi nhà những đồ vật biết nghĩ: Căn phòng: Ban nhạc Oranga Banga (T1) - Chiều thứ 5: Cho trẻ hoạt động ở phòng thư viện - Truyện “Hai anh em”. - Sử dụng sách bé làm quen với cc, toán - Chơi theo ý thích ở các góc (có thể sử dụng vở Bé làm quen với toán, Tô màu, pha nước cam). - Dạy trẻ cách cắt móng tay - Cất đồ chơi đúng chỗ, sắp xếp đồ chơi gọn gàng.	

	- Nhắc nhở trẻ quần áo gọn gàng, sạch sẽ.
	- Nhân xét, nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần. - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ chuẩn bị về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày. - Giáo viên thực hiện đánh giá trẻ hàng ngày
<i>Đánh giá</i>	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 11 : HỌ HÀNG GIA ĐÌNH

(Từ ngày 18/11/2024 đến ngày 22/11/2024)

Tên nhóm lớp: 5 tuổi D1

Số lượng trẻ: 41 trẻ

Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Nguyễn Thị Mai, Nguyễn Thị Hương

Đón trẻ	*Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lý, những thói quen của trẻ ở nhà. - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích.	
Thể dục sáng	* Thể dục sáng: (Tập theo đĩa nhạc). + Đtác hô hấp: Thổi bóng bay + Đ tác tay: Hai tay thay nhau đ- a thẳng lên cao(2-8) + Đ tác chân: Đứng đ- a một chân ra tr- ớc(2-8) + Đ tác bụng; Đứng quay thân sang hai bên (2-8) + Đ tác bật: Bật tiến về phía tr- ớc(2-8) + Hồi tĩnh: Thả lỏng chân tay.	
Trò chuyện	*Điểm danh: - Cô điểm danh trẻ đến lớp. * Trò chuyện buổi sáng: - Trò chuyện về gia đình của các bé trong lớp, nói về gia đình nhỏ và gia đình lớn, họ hàng bên nội có những ai, bên ngoại có những ai, các cách gọi khác nhau của bên nội và bên ngoại. - Trò chuyện về những ngày họ hàng th- ờng th- ờng tập trung đông đủ. - Khi sinh ra các con đ- ọc đặt theo họ của ai. Mối quan hệ thân thích giữa những ng- ời họ hàng trong gia đình.Trò chuyện về ngày 20/11	
Hoạt động học	Thứ 2	Thể dục:- VĐCB: Ném và bắt bóng với người đối diện khoảng cách 4m TCVD: Ai nhanh đến cờ
	Thứ 3	* LQ với Văn học: Đồng dao: "Tập tầm vông".
	Thứ 4	*KPXH

		“Tìm hiểu về họ hàng gia đình bé”.
	Thứ 5	**Tạo hình: - Nặn đồ dùng gia đình
	Thứ 6	Âm nhạc: <i>Dạy hát: “Múa cho mẹ xem”</i> <i>Nghe hát: “Bàn tay mẹ”</i> <i>TCÂN: “Ai nhanh nhất”.</i>
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát các ngôi nhà xung quanh trường, lớp. * Trò chơi vận động: - Ném xa. * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 3	* Hoạt động có chủ đích: - Tham quan một gia đình: xem cách sắp xếp đồ dùng trong nhà. * Trò chơi vận động: - Bật xa * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 4	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát cây quanh vườn rau và thời tiết. Trò chuyện về trang phục, sức khỏe khi thời tiết thay đổi. * Trò chơi vận động: - Đi và đập bóng * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 5	* Hoạt động có chủ đích: - Đọc đồng dao, ca dao về tình cảm gia đình * Trò chơi vận động: - Về đúng nhà * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 6	* Hoạt động có chủ đích:

		- Vẽ những ng- ời thân trong gia đình trên sân tr- ờng. * Trò chơi vận động: - Mèo đuổi chuột * Chơi tự do: Chơi các trò chơi dân gian. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
Hoạt động góc		Góc đóng vai: - Chơi gia đình: mẹ con, nấu ăn, bán hàng, trang trí sắp xếp, dọn dẹp nhà cửa sạch đẹp; nấu ăn; Cửa hàng: bán đồ dùng gia đình. Bác sĩ, cô giáo, học sinh Góc xây dựng: Xây dựng lắp ghép các kiểu nhà, v- ườn hoa v- ườn cây. - Xếp đồ dùng gia đình. Góc nghệ thuật: - Biểu diễn các bài hát về gia đình - Vẽ nặn về ng- ời thân, cắt dán tranh về gia đình Cắt dán các kiểu nhà. Góc sách: Đọc ca dao, đồng dao. Tìm chữ cái e, ê. Tô chữ cái, làm sách tranh về chủ đề. Góc thiên nhiên: Chơi với cát n- ớc, chăm sóc cây. - Góc steam: Làm sữa chua hoa quả
Ăn- ngủ - vệ sinh		- Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. + Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn cơm + Một số trẻ làm nhiệm vụ trực nhật rửa tay trước và giúp cô bày bàn ăn, + Chuẩn bị chỗ ngủ. Tổ chức cho trẻ ngủ. + Trẻ ngủ đúng giờ , đủ giấc - Vận động nhẹ ăn quả chiều
Hoạt động chiều		- Chiều thứ 2: Chơi ở phòng học Kidsmart + Hoạt động cùng chơi của căn phòng Ban nhạc Oranga Banga - Chiều thứ 5: Cho trẻ hoạt động ở phòng thư viện - Ôn bài hát bài thơ, ca dao , đồng dao truyện theo chủ đề. - Trò chơi với chữ cái e, ê - Hoạt động góc theo ý thích của bé - Cất đồ chơi đúng chỗ, sắp xếp đồ chơi gọn gàng. - Nhắc nhở trẻ quần áo gọn gàng, sạch sẽ. - Nhân xét, nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần.

	- Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ chuẩn bị về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày. - Giáo viên thực hiện đánh giá trẻ hàng ngày
Đánh giá	

d. Dự kiến môi trường giáo dục:

1. Trang trí lớp theo chủ đề. Tạo môi trường sinh động, hấp dẫn trẻ:

- Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động
- Các nguyên liệu: vỏ hộp, tranh ảnh hoạ báo, lá cây, xốp, bìa cát tông, rơm, rạ, hột, hạt.
- Bài hát : Nhà của tôi, múa cho mẹ xem; " Cả nhà thương nhau"; " Ông cháu"; Gia đình gấu, ru con,
- Truyện: Ba cô gái; Hai anh em; Tích Chu
- Thơ: Giữa vòng gió thơm, Làm anh, Thương ông , " Em yêu nhà em", “Cái bát xinh xinh”
- Đồng dao, ca dao: Công cha như núi Thái Sơn; Anh em; Tập tầm vông, cái bóng
- Các tranh ảnh về gia đình, các loại thực phẩm.
- Các tranh ảnh về bản thân, 4 nhóm thực phẩm.

2: Giới thiệu chủ đề: - Cho trẻ hát bài " Cả nhà thương nhau".

- Bài hát này nói về gì?
- Các con nhìn xem hôm nay lớp mình có gì mới? (Tranh ảnh về gia đình...).
- Chúng mình biết gì về gia đình của chúng mình?
- Chúng mình cùng tìm hiểu và khám phá chủ đề gia đình nhé

III. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề (Có phụ lục kèm theo)

1. Chăm sóc, nuôi dưỡng
2. Giáo dục

**XÁC NHẬN CỦA BGH
P.HIỆU TRƯỞNG**



Lưu Ngọc Nhung

**XÁC NHẬN CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
TỔ TRƯỞNG**

A handwritten signature in blue ink, likely belonging to Vũ Mai Phương.

Vũ Mai Phương

GV THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Two handwritten signatures in blue ink, likely belonging to Nguyễn Thị Mai and Nguyễn Thị Hương.

Nguyễn Thị Mai

Nguyễn Thị Hương